

BÁO CÁO NHANH
Công tác triển khai phòng, chống dịch bệnh COVID-19

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 của tỉnh, báo cáo nhanh tình hình phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh đến 17h00' ngày 02/9/2021, như sau:

1. Tình hình công tác phòng chống dịch COVID-19 từ ngày 28/5 đến 02/9/2021

Từ ngày 28/5 đến ngày 17h ngày 02/9/2021, toàn tỉnh phát hiện **502** ca nhiễm SARS-CoV-2 trên địa bàn 07 huyện, thị xã, thành phố; trong đó: 31 trường hợp tái dương tính (29 trường hợp tái dương tính sau điều trị tại các cơ sở y tế trong tỉnh và 02 trường hợp tái dương tính sau điều trị tại các cơ sở y tế ngoài tỉnh trở về địa phương). Trong ngày ghi nhận **05** trường hợp F0 (Krông Pa: 02 trường hợp, Ayun Pa: 02 trường hợp, Chư Sê: 01 trường hợp). Trong đó có 04 trường hợp tái dương tính). Ra viện **08** trường hợp. Đến thời điểm báo cáo có **199** trường hợp đã xuất viện theo đúng quy định, hiện còn **303** trường hợp đang cách ly, điều trị tại Bệnh viện dã chiến tỉnh Gia Lai, Bệnh viện 331, Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Bệnh viện YDCT-PHCN tỉnh và TTYT huyện Ia Pa.

1.1. Công tác điều tra xác minh F1, F2

a) Công tác điều tra xác minh F1: Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh ghi nhận 24 trường hợp F1 (Krông Pa: 24 người). Tổng số truy vết F1 đến thời điểm báo cáo: 1581 người, trong đó 1.557 người có kết quả xét nghiệm Âm tính với SARS-CoV-2, 24 người đang chờ kết quả xét nghiệm.

b) Thông tin về F2: Trong ngày, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh ghi nhận 262 trường hợp F2 (Krông Pa: 253 người, Pleiku: 09 người). Tích lũy truy vết F2: **7.792** người.

1.2. Người đi từ vùng dịch về

* Trong ngày có 488 trường hợp đi từ vùng dịch về đều cách ly tại nhà, cụ thể: Huyện Krông Pa: 253 người, Đức Cơ: 36 người, Ia Pa: 05 người, Ia Grai: 07 người, Chư Prông: 29 người, Chư Sê: 10 người, Kông Chro: 09 người, Chư Puh: 09 người, Kbang: 17 người, An Khê: 22 người, Chư Păh: 16 người, Pleiku: 28 người, Đăk Đoa: 71 người. Đến thời điểm báo cáo 27.570 trường hợp đi từ vùng dịch cách ly tại nhà.

* Trong ngày có **440** trường hợp cách ly tại nhà đã qua 14 ngày, cụ thể: Phú Thiện: 38 người, Pleiku: 147 người, An Khê: 24 người, Chư Puh: 35 người, Chư Sê: 80 người, Mang Yang: 13 người, Chư Păh: 23 người, Kbang: 06 người, Ayun Pa: 13 người, Đăk Pơ: 13 người, Ia Pa: 07 người, Ia Grai: 14 người, Chư Prông: 27 người. Đến thời điểm báo cáo có **20.570** trường hợp cách ly tại nhà đã qua 14 ngày. Hiện còn: **7.000** trường hợp tiếp tục cách ly tại nhà.

1.3. Công tác theo dõi người tại khu cách ly y tế tập trung

- Trong ngày các khu cách ly y tế tập trung trên địa bàn tỉnh tiếp nhận, cách ly **60** trường hợp (01 người tại Trung tâm BDKTQPAN/eBB991, 09 người tại Tiểu

đoàn 30/QĐ3, 01 người tại DTNT huyện Mang Yang, 04 người tại Ban CHQS thị xã Ayun Pa (cũ), 45 người tại DTNT huyện Krông Pa).

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh đã làm giấy xác nhận y tế không dương tính SARS - CoV - 2 cho 73 người để được trở về địa phương sau thời gian cách ly.

* Ngày 02/9/2021, có **121** công dân đã đủ điều kiện và thời gian hoàn thành cách ly (có phụ lục kèm theo).

Ngày 02/9/2021, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh có **745** người đang được cách ly tập trung.

+ Trung tâm huấn luyện dự bị động viên/binh đoàn 15 huyện Đức Cơ: 30 người.

+ Trung tâm BDKTQPAN/eBB991: 129 người.

+ Tiểu đoàn 30/QĐ3: 64 người.

+ Trường nghề 21/BĐ15: 106 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Mang Yang: 31 người.

+ Ban CHQS thị xã Ayun Pa (cũ): 12 người.

+ TTHL Ban CHQS thị xã An Khê: 46 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Krông Pa: 227 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Phú Thiện + BDCT huyện Phú Thiện: 68 người.

+ Trường Dân tộc Nội trú huyện Ia Pa: 32 người.

1.4. Cách ly tập trung tại khách sạn

1.4.1. Cách ly tập trung tại khách sạn Tre Xanh

Trong ngày 02/9/2021, tiếp nhận 05 người vào cách ly y, kết thúc cách ly 01 người. Đến thời điểm báo cáo có 138 người thực hiện cách ly tập trung tại khách sạn, do người cách ly tự nguyện chi trả theo quy định.

1.4.2. Cách ly tập trung khách sạn Pleiku

Trong ngày, không tiếp nhận người vào cách ly. Kết thúc cách ly 09 người. Đến thời điểm báo cáo có 71 người đang thực hiện cách ly tập trung tại khách sạn.

1.4.3. Cách ly tập trung tại Nhà khách Công Đoàn

Trong ngày, tiếp nhận 01 người cách ly. Kết thúc cách ly không. Đến thời điểm báo cáo có tổng **95** người đã cách ly tại nhà khách, là các cán bộ tham gia công tác phòng chống dịch trở về sau khi thực hiện nhiệm vụ đối tua.

1.4.4. Cách ly tập trung tại khách sạn Mê Kông

Trong ngày, tiếp nhận 02 người cách ly. Kết thúc cách ly không. Đến thời điểm báo cáo 82 người cách ly.

1.5. Cách ly tập trung tại các cơ sở y tế

Ngày 02/9/2021, các cơ sở y tế tiếp nhận 05 trường hợp F0 (có 04 tái dương tính) cách ly điều trị, Ra viện 08 trường hợp. Đến thời điểm báo cáo còn **321** trường hợp gồm: Có **303** bệnh nhân F0, (Bệnh viện dã chiến: 60 người F0, Bệnh viện 331: 42 người F0, Bệnh viện Lao và bệnh phổi: 52 người F0, Bệnh viện YDCT-PHCN: 85 người F0, TTYT Ia Pa 55 người F0, khoa nhiệt đới Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 09 người F0); Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 03 người, Trung tâm Y tế huyện Mang Yang: 01 người, Trung tâm Y tế huyện Đăk Đoa: 01 người, Trung tâm Y tế thị xã An Khê: 01 người, Bệnh viện Nhi: 01 người, Trung tâm Y tế huyện

Chư Păh: 04 người, Trung tâm Y tế thị xã Ayun Pa: 02 người, Trung tâm Y tế huyện Đức Cơ 05 người.

Stt	Tên Bệnh viện	Số BN	Kết quả xét nghiệm			
			Dương tính	Âm tính lần 1	Âm tính lần 2	Âm tính lần 3
1	BVD chiến	60	23	17	20	
2	Bệnh viện 331	42	14	20	8	
3	Bệnh viện Lao và bệnh phổi	52	18	22	12	
4	Bệnh viện YDCT-PHCN	85	49	14	22	
5	TTYT Ia Pa	55	34	12	9	
6	BV ĐK tỉnh (Khoa nhiệt đới)	09	09	0	0	
Tổng Bn còn lại		303	147	85	71	

Công tác lấy mẫu xét nghiệm

- Số mẫu lấy xét nghiệm trong ngày: 791 mẫu bệnh phẩm (2414 người) để xét nghiệm chẩn đoán trong đó F0: 34 mẫu (34 người), F1: 157 mẫu (157 người), F2 và khác lấy mẫu gộp: 485 mẫu (2.108 người), khu cách ly: 115 mẫu (115 người)

Từ ngày 28/5/2021 đến ngày 02/9/2021, tổng số mẫu được lấy: **39.648** mẫu (**114.946** người).

- Số mẫu đã lấy mẫu xét nghiệm: **39.648** mẫu (**114.946** người). Trong đó: + Đối tượng F1: 7188 mẫu (mẫu đơn)

+ Đối tượng F2 và khác: 10.800 mẫu.

+ Mẫu gộp: **21.660** mẫu (**96.958** người)

- Số mẫu đã có kết quả xét nghiệm: **39.501** mẫu (**114.557** người). Trong đó:

+ Dương tính: 1.832 mẫu (473 người)

+ Âm tính: 37.669 mẫu (114084 người)

- Số mẫu đang chờ kết quả: 147 mẫu (409 người). Trong đó:

+ Đối tượng F0: 03 mẫu.

+ Đối tượng F1: 58 mẫu

+ Đối tượng F2 và khác: 12 mẫu (12 người).

+ Mẫu gộp: 74 mẫu (336 người).

3. Tình hình triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19

- Trong ngày 02/9/2021, các đơn vị Y tế không triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 6 vắc xin Moderna lũy kế **13.895** liều/**14.280** tỷ lệ **97,3%** (Có phụ lục kèm theo). Các đơn vị Y tế không triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 7 vắc xin AstraZeneca, với số liều đã tiêm 10 liều, lũy kế **17.519** liều/**16.000** tỷ lệ **109,5%** (Có phụ lục kèm theo).

- Trong ngày 02/9/2021, các đơn vị Y tế triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 4 vắc xin Moderna mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm mũi 1, với số liều đã tiêm 760 liều, lũy kế **13.139** liều /**14.280** tỷ lệ **92,01%**; các đơn vị Y tế triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 4 vắc xin Prizer mũi 2 cho nhóm đối tượng

đã tiêm mũi 1, với số liều đã tiêm 102 liều, lũy kế **2.184** liều/**2.340** tỷ lệ **93,33%** (Có phụ lục kèm theo).

4. Tổng hợp số liệu tại các chốt kiểm soát dịch bệnh tại các cửa ngõ của tỉnh

Trong ngày 02/9/2021: kiểm tra 908 phương tiện, trong đó xe khách: 05 Xe tải: 777 chiếc, xe con: 59 chiếc, Mô tô, xe gắn máy 67 chiếc, Đo thân nhiệt: 1218 người, Khai báo y tế 992 người, có yếu tố dịch tễ 07 người, Phun khử khuẩn 96 phương tiện. Tổng số T/H đưa đi cách ly tập trung 0 người.

5. Các phương tiện giao thông đường bộ tạm ngừng hoạt động

Đến ngày 02/9/2021, Sở Giao thông vận tải ban hành đã ban hành các Công về việc dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 16/CT-TTg. Đến thời điểm báo cáo có 56 tỉnh, thành phố tạm ngừng hoạt động (Có phụ lục kèm theo). Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn.

- Trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì các chốt chặn tại các cửa ngõ ra vào của tỉnh.

Trên đây là báo cáo nhanh tình hình triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Để báo cáo);
- BTV Tỉnh ủy (Để báo cáo);
- TTr Hội đồng nhân dân tỉnh (Để báo cáo);
- UBND tỉnh (Để báo cáo);
- UBMT TQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Viện VSDT Tây Nguyên;
- BCĐ phòng, chống dịch của tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Y tế (Để theo dõi);
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Đình Tuấn
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ**

Phụ lục

Danh sách trường hợp F2 và người từ các tỉnh, thành phố có dịch bệnh trở về địa phương đang thực hiện cách ly tại nhà

STT	Huyện, thị xã, thành phố	Cách ly tại nhà	
		Số ca F2	Người từ vùng dịch về
01	Thị xã An Khê	22	1484
02	Thị xã Ayun Pa	124	659
03	Huyện Chư Păh	4	954
04	Huyện Chư Prông	132	1982
05	Huyện Chư Puh	80	2048
06	Huyện Chư Sê	646	1950
07	Huyện Đức Cơ	11	1240
08	Huyện Đăk Đoa	11	1427
09	Huyện Đăk Pơ	14	1307
10	Huyện Ia Grai	10	744
11	Huyện Ia Pa	48	384
12	Huyện Kbang	210	1320
13	Huyện Kông Chro	178	708
14	Huyện Krông Pa	869	557
15	Huyện Mang Yang	32	144
16	Huyện Phú Thiện	320	1.540
17	Thành phố Pleiku	5009	8.374
Tổng số		7.792	27.570

I. CLTT Tại các khu cách ly tập trung:

Stt	Khu cách ly tập trung	Số lượng
1	Trung tâm huấn luyện DBĐV Binh đoàn 15	04 công dân
2	Trường cao đẳng nghề 21/Binh đoàn 15	08 công dân
3	Ban CHQS thị xã Ayun Pa	01 công dân;
4	Trường DTNTN huyện Ia Pa	32 công dân.
5	Trường DTNT huyện Krông Pa	64 công dân
6	Trường DTNTN huyện Ia Pa	32 công dân.
7	Thao trường Huấn luyện Ban CHQS An Khê	01 công dân
8	Trung tâm BDKT QP – AN eBB991	01 công dân
	Tổng	111 công dân

II. CLTT tại khách sạn:

Stt	Khu cách ly tập trung	Số lượng
1	Khách sạn Pleiku	09 công dân
2	Khách sạn Tre xanh	01 công dân
	Tổng	10 công dân

Phụ lục: Tiêm vắc xin ngày 02/9/2021

1. Tình hình triển khai vắc xin Moderna đợt 4 Mũi 2 cho nhóm đối tượng đã tiêm Mũi 1.

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Ia Grai	0	190	0	190	168	168	0	0	0	0	0	0	0	0
2	An Khê	0	1127	0	1127	1190	1190	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Phú Thiện	0	624	0	624	560	560	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Kong Chro	0	169	0	169	154	154	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Pleiku	340	2656	340	2656	2814	2685	0	129	0	0	0	0	0	0
6	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	420	3770	420	3770	4970	3728	0	1242	0	0	0	0	0	0
7	Chư Păh	0	1043	0	1043	1036	1036	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Đức Cơ	0	488	0	488	448	448	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Đăk Đoa	0	618	0	618	546	546	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Chư Prông	0	353	0	353	336	336	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Mang Yang	0	162	0	162	168	168	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Chư Pưh	0	269	0	268	196	196	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Chư Sê	0	451	0	451	434	434	0	0	0	0	0	0	0	0
14	Đăk Pơ	0	210	0	210	210	210	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Kbang	0	740	0	740	756	756	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Ayun Pa	0	165	0	165	126	126	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Krông Pa	0	105	0	105	98	98	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		760	13140	760	13139	14210	12839	0	1371	0	0	0	0	0	0

2. Tình hình hình triển khai tiêm vắc xin Prizer đợt 4

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Đức Cơ	0	404	0	404	408	408	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Pleiku	102	342	102	342	354	354	0	8	0	0	0	0	0	0
3	Chư Prông	0	186	0	186	186	186	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Ia Grai	0	48	0	48	48	48	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Ayun Pa	0	120	0	120	120	120	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Đăk Đoa	0	164	0	164	180	168	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Kong Chro	0	29	0	29	30	30	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Phú Thiện	0	107	0	107	132	132	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Ia Pa	0	0	0	0	102	0	0	102	0	0	0	0	0	0
11	Chư Pah	0	84	0	84	84	84	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Mang Yang	0	78	0	78	78	78	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Kbang	0	78	0	78	78	78	0	0	0	0	0	0	0	0
14	An Khê	0	124	0	124	126	126	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Đăk Pơ	0	84	0	84	84	84	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Krông Pa	0	150	0	150	150	150	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Chu Puh	0	48	0	48	48	48	0	0	0	0	0	0	0	0
18	Chư Sê	0	138	0	138	132	132	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		102	2184	102	2184	2340	2226	0	110	0	0	0	0	0	0

3. Tình hình triển khai vắc xin AstraZeneca đợt 7

Stt	Địa phương	Số đối tượng tiêm chủng		Số đối tượng được tiêm chủng		Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng		Số TH phản ứng thông thường		Số TH tai biến nặng	
		Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số					Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số	Trong ngày	Tổng số
1	Đức Cơ	0	913	0	913	770	770	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Mang Yang	0	694	0	694	680	680	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Chư Păh	0	709	0	709	670	670	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Chư Sê	0	1106	0	1106	1040	1040	0	0	0	0	0	0	0	0
5	Kông Chro	0	550	0	550	550	550	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Chư Prông	0	1277	0	1277	1100	1100	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Phú Thiện	0	1279	0	1279	1300	1300	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Krong Pa	0	1560	0	1560	1370	1370	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Chư Pưh	0	782	0	782	720	720	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Ia Grai	0	1458	0	1458	1240	1240	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Kbang	0	761	0	761	720	720	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Pleiku	10	1791	10	1791	1860	1520	0	340	0	0	0	0	0	0
13	Đăk Pơ	0	442	0	442	370	370	0	0	0	0	0	0	0	0
14	Ayun Pa	0	960	0	960	800	800	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Đăk Đoa	0	1610	0	1610	1360	1360	0	0	0	0	0	0	0	0
16	An Khê	0	675	0	675	630	630	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Ia Pa	0	952	0	952	820	820	0	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		10	17519	10	17519	16000	15660	0	340	0	0	0	0	0	0

DANH SÁCH CÁC TUYẾN NGỪNG HOẠT ĐỘNG TRONG PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

STT	Tỉnh, TP	Phạm vi	Loại hình	Thời gian từ	Số văn bản	Ghi chú
1	Bắc Giang	Cả tỉnh	Dừng VT khách	18/5/2021	943/SGTVT-KHTCVT	
2	Bắc Ninh	Cả tỉnh	Dừng VT khách	20/5/2021	962/SGTVT-KHTCVT	
3	Bình Phước	Cả tỉnh	Dừng VT khách	30/5/2021	1809/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
4	Đà Nẵng	Cả tỉnh	Dừng VT khách	30/5/2021	1090/SGTVT-KHTCVT	
5	TP Hồ Chí Minh	cả thành phố	Dừng VT khách	31/5/2021	1091/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
6	Vĩnh Phúc	Cả tỉnh	Dừng VT khách	4/5/2021	820/SGTVT-KHTCVT	
7	Hà Nam	Xã Đạo Lý, huyện Lý Nhân	Dừng VT khách ; Hàng hóa	7/5/2021	868/SGTVT-KHTCVT	
		xã Công Lý, huyện Lý Nhân	Dừng VT khách	19/5/2021	959/SGTVT-KHTCVT	
8	Sơn La	Xã Nà Bó, huyện Mai Sơn	Dừng VT khách	19/5/2021	959/SGTVT-KHTCVT	
9	Hòa Bình	thành phố Hòa Bình và huyện Yên Thủy	Dừng VT khách	11/5/2021	905/SGTVT-KHTCVT	
10	Thái Bình	Xã Bình Minh huyện Kiến Xương, Xã Hồng Dũng, xã Thụy Quỳnh huyện Thái Thụy, xã Tam Quang huyện Vũ Thư	Dừng VT khách	7/5/2021	868/SGTVT-KHTCVT	
11	Hà Tĩnh	thành phố Hà Tĩnh	Dừng VT khách	8/6/2021	1187/SGTVT-KHTCVT	

12	Tiền Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	14/6/2021	1235/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
13	Nghệ An	thành phố Vinh	Dừng VT khách	21/6/2021	1292/SGTVT-KHTCVT	
14	Bình Dương	cả tỉnh	Dừng VT khách	22/6/2021	1314/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
15	Phú Yên	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1353/SGTVT-KHTCVT	
16	Bình Thuận	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1357/SGTVT-KHTCVT	
17	Tây Ninh	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1357/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
18	Quảng Ninh	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1358/SGTVT-KHTCVT	
19	Cần Thơ	cả tỉnh	Dừng VT khách	25/6/2021	1370/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
20	Quảng Ngãi	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1385/SGTVT-KHTCVT	
21	Hải Phòng	cả thành phố	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
22	Đồng Tháp	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1397/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
23	Hưng Yên	cả tỉnh	Dừng VT khách	29/6/2021	1397/SGTVT-KHTCVT	

24	Bình Định	Xã Hoài Nhơn	Dừng VT khách	30/6/2021	1400/SGTVT-KHTCVT	
25	Long An	cả tỉnh	Dừng VT khách	5/7/2021	1443/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
26	Khánh Hòa	cả tỉnh	Dừng VT khách	6/7/2021	1449/SGTVT-KHTCVT	
27	Đồng Nai	cả tỉnh	Dừng VT khách	9/7/2021	1473/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
28	Bà Rịa - Vũng Tàu	cả tỉnh	Dừng VT khách	9/7/2021	1473/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
29	Thái Nguyên	cả tỉnh	Dừng VT khách	12/7/2021	1494/SGTVT-KHTCVT	
30	Trà Vinh	cả tỉnh	Dừng VT khách	13/7/2021	1499/SGTVT-KHTCVT 1537/SGTVT-KHTCVT	
31	Vĩnh Long	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
32	Bến Tre	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
33	Hậu Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
34	An Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
35	Bạc Liêu	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
36	Sóc Trăng	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
37	Cà Mau	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	

38	Kiên Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	19/7/2021	1537/SGTVT-KHTCVT	
39	Hà Nội	cả thành phố	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
40	Đắk Lắk	cả tỉnh	Dừng VT khách	18/7/2021	1538/SGTVT-KHTCVT	
41	Quảng Bình	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	Sở Giao thông, vận tải báo cáo nhanh để Sở Y tế cập nhật, chưa có văn bản có số.
42	Thái Bình	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
43	Hà Giang	cả tỉnh	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
44	Bình Định	Phường Bình Định, thị xã An Nhơn (bao gồm cả bến xe khách An Nhơn)	Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
45	Ngừng hoạt động vận tải từ huyện Kbang đi đến tỉnh Kon Tum		Dừng VT khách	21/7/2021	1587/SGTVT-KHTCVT	
46	Công văn báo cáo, đề xuất UBND tỉnh kiến nghị dừng các chuyến bay từ tỉnh Gia Lai đi Hà Nội và ngược lại		Dừng vận tải hàng không	25/7/2021	1620/SGTVT-KHTCVT	
47	Các tỉnh Nghệ An, Nam Định và Lai Châu	Cả tỉnh	Dừng VT khách	27/7/2021	1647/SGTVT-KHTCVT	
48	Tỉnh Lâm Đồng	Cả tỉnh	Dừng VT khách	07/8/2021	1731/SGTVT-KHTCVT	
49	Tỉnh Bình Định	Cả tỉnh	Dừng VT khách	08/8/2021	1732/SGTVT-KHTCVT	

50	Tỉnh Thanh Hoá và Hải Dương	Cả tỉnh	Dừng VT khách	10/8/2021	1763/SGTVT-KHTCVT	
51	Tỉnh Hà Tĩnh	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn huyện Cẩm Xuyên, huyện Kỳ Anh và thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh	Dừng VT khách	12/8/2021	1795/SGTVT-KHTCVT	
52	Tỉnh Quang Nam	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn xã Bình Triều, huyện Thăng Bình, tỉnh Quang Nam				
53	Tỉnh Quang Nam	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa bàn xã Bình Triều, huyện Thăng Bình và thị xã Điện Bàn.	Dừng VT khách	16/8/2021	1815/SGTVT-KHTCVT	
54	Tỉnh Lạng Sơn	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng đi/đến địa thị trấn Na Sầm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn				
55	Tỉnh Hà Tĩnh	Dừng hoạt động vận tải hành khách công cộng từ Gia Lai đến thị xã Hồng Lĩnh	Dừng VT khách	20/8/2021	1853/SGTVT-KHTCVT	
56	Tỉnh Phú Thọ	Dừng hoạt động vận tải hành khách bằng xe tuyến cố định từ Gia Lai đến tỉnh Phú Thọ và ngược lại	Dừng VT khách	25/8/2021	1900/SGTVT-KHTCVT	